

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18C

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2022 -2023**

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1.1. Chương trình Tâm lý học và Tư duy biện luận, khóa học 2019-2023

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Giáo dục học đại cương	Hình thành và phát triển cho sinh viên sự phạm, chuyên viên quản lí giáo dục hệ thống tri thức và kĩ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kĩ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh phổ thông.	2+0	Học kì I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tiểu luận

2.	Tâm lý học thần kinh	- Học phần Tâm lý học thần kinh là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về khoa học thần kinh, mối liên hệ giữa chức năng của não bộ và tâm lý, trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về vai trò của não trong các rối loạn sức khỏe tâm thần. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
3.	Tư duy biện luận sáng tạo	Học phần Tư duy biện luận trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cách thức xây dựng, đánh giá lập luận, các phương pháp rèn luyện và ứng dụng tư duy biện luận. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tổng quan về tư duy biện luận; lập luận trong tư duy biện luận; các phương pháp, kỹ thuật rèn luyện và phát triển tư duy biện luận; các kỹ năng tư duy biện luận ứng dụng.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
4.	Nhập môn ngành Tâm lý học	Trang bị kiến thức cơ bản, khoa học về tâm lý dưới góc độ nhập môn, những hiểu biết nhất định về các chuyên ngành tâm lý, hướng ứng dụng của nó trong thực tiễn.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
5.	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; cách thức tiến hành một nghiên cứu khoa học: đặt câu hỏi nghiên cứu, thiết lập mục tiêu nghiên cứu, cách thức viết đề cương nghiên cứu, soạn phiếu điều tra, thu thập dữ liệu, vận dụng kiến thức thống kê để phân tích dữ liệu; biết trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học,...	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

6.	Lý luận giáo dục	Người học nắm được những vấn đề cơ bản về khoa học giáo dục, nắm được quy tắc trong nghiên cứu giáo dục và các vấn đề liên quan.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
7.	Triết học Mác - Lênin	- Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm
8.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển; đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin).	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm
9.	Tâm lý học đại cương	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về khoa học tâm lý người - Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng phân tích, đánh giá các hiện tượng tâm lý con người dưới góc độ khoa học tâm lý và các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy biện luận...	3+-0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

10.	Lịch sử tâm lý học	Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích, đánh giá các trường phái tâm lý học.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
11.	Thực hành phương pháp nghiên cứu Tâm lý học	Kiến thức - Xác định được tiến trình nghiên cứu tâm lý học. - Phân tích được các yêu cầu và cách thức xây dựng giả thuyết khoa học; cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu và phương pháp chọn mẫu. - Xác định được bản chất của các phương pháp nghiên cứu khoa học. Kỹ năng - Phân tích, đánh giá, khái quát các vấn đề nghiên cứu. - Vận dụng kiến thức về phương pháp nghiên cứu tâm lý học vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập, các bài tập trong chương trình học và trong đời sống một cách khoa học. - Lập kế hoạch nghiên cứu tâm lý học trong quá trình học tập. - Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	0+2	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

12.	Tâm lý học xã hội	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Tâm lý học xã hội là một khoa học; các quy luật và cơ chế tâm lý xã hội; nhóm xã hội và tập thể; ảnh hưởng xã hội, định kiến xã hội và sự xâm kích; đặc điểm tâm lý của một số nhóm yếu thế. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
13.	Tâm lý học phát triển	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
14.	Thực hành Tâm lý học phát triển	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+1	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
15.	Tâm lý học nhân cách	- Phân tích được bản chất tâm lý của nhân cách con người theo quan điểm của tâm lý học duy vật biện chứng; người học cần tiếp thu có phê phán các quan điểm khác nhau về nhân cách của tâm lý học Phương Tây (Âu - Mỹ). Đồng thời người học	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		nắm vững mô hình nhân cách con người Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước và hội nhập kinh tế thế giới. - Trên nền tảng của phương pháp luận của Tâm lý học hoạt động hình thành ở người học kỹ năng phân tích, tổng hợp, khái quát hoá những quan điểm của các nhà nghiên cứu khác nhau trong lĩnh vực nhân cách; kỹ năng vận dụng những tri thức đó vào việc xây dựng tốt mối quan hệ hợp tác với những xung quanh trong cuộc sống hàng ngày, cũng như vào việc tự tu dưỡng làm cho nhân cách của mình ngày càng hoàn thiện. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
16.	Trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức -Trình bày được khái niệm, khách thể, đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc và các phương pháp chẩn đoán tâm lý. -Nêu được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. -Nêu được nội dung các lĩnh vực chẩn đoán riêng biệt; thu thập dữ liệu cho nhận diện và chẩn đoán. -Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể. Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể.	0+2	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.			
17.	Thực hành trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức -Trình bày được các phương pháp chẩn đoán tâm lý. -Phân tích được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. -Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể. Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.	0+2	III	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

18.	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần bao gồm 6 chương: Chương 1 bàn về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày nội dung cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin như hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập	2+0	III	KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thự
19.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Về kiến thức: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. Về thái độ: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận

20.	Lịch sử Đảng CS Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo uộc đấu tranh giành chính quyền(1930 – 1945), Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Qua đó khẳng định thành công, nêu lên hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận
21.	Tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng về Tham vấn tâm lý bao gồm: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Hình thành ở người học cách thức để thực hành và rèn luyện những kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý và các kỹ năng lòng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

22.	Thực hành Tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được xây dựng theo 4 chương như sau: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Đồng thời tích hợp rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng xã hội như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+1		-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
23.	Tâm lý học nhận thức	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học nhận thức. - Phân tích được cơ sở sinh lý học của Tâm lý học nhận thức và những nghiên cứu về các vấn đề trong Tâm lý học nhận thức như: tri giác, chú ý, trí nhớ, giải quyết vấn đề, lập luận và ra quyết định. - Từ cơ sở kiến thức nền tảng đó, sinh viên có thể tự học và nghiên cứu những vấn đề liên quan đến nhận thức của con người. Kỹ năng - Bước đầu nhận diện, giải thích được biểu hiện của hoạt động nhận thức và trí tuệ. - Vận dụng các quy luật của hoạt động nhận thức trong thực tiễn nghề nghiệp.	3+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		Thái độ - Có quan điểm khoa học về hoạt động nhận thức và trí tuệ của con người. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận và giải thích sự phát sinh, phát triển trí tuệ của con người.			
24.	Tâm lý học quản lý	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học quản lý và bản chất của quản lý, lãnh đạo. - Phân tích được các đặc điểm tâm lý, nhân cách người lãnh đạo, quản lý; phong cách, uy tín của cán bộ lãnh đạo; đặc điểm tâm lý của quá trình ra quyết định quản lý. - Phân tích được bản chất giao tiếp trong quản lý, các hình thức giao tiếp trong quản lý, lãnh đạo, những bí quyết đảm bảo cho sự thành công trong các quá trình giao tiếp quản lý, lãnh đạo. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức tâm lý học quản lý vào việc giải thích các vấn đề quản lý con người trong các tổ chức xã hội. - Lập kế hoạch quản lý, giao tiếp của cá nhân, giải quyết các tình huống trong giao tiếp, giải quyết xung đột trong tổ chức và kỹ năng đánh giá cán bộ trong tổ chức. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

25.	Tâm lý học sáng tạo	<i>Kiến thức</i> - Xác định được đối tượng, nhiệm vụ, Phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu tâm lý học sáng tạo. - Phân tích được bản chất của sự sáng tạo trong tâm lý học: ý nghĩa, khái niệm, cấu trúc tâm lý và bản chất của sáng tạo. - Giải thích được các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo: cơ chế tâm lý, tính ý tâm lý và Phương pháp suy luận sáng tạo - Trình bày được nhân cách sáng tạo và sự phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh. <i>Kỹ năng</i> - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành. - Vận dụng kiến thức vào việc giải thích, phân tích các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo và biểu hiện đa dạng của nó theo quan điểm khoa học. - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào cuộc sống thực tiễn - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. <i>Thái độ</i> - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
26.	Thực tập 1	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý,... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái	0+2	III	Đánh giá qua báo cáo thực tập

		độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.			
27.	Tâm lý học giao tiếp	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm lý học giao tiếp. Đồng thời, học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, đánh giá các mối quan hệ giao tiếp một cách hợp lý; sử dụng tối ưu các phương tiện giao tiếp, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp cơ bản và giao tiếp tốt trong môi trường đa văn hóa.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
28.	Tâm bệnh học	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
29.	Thực hành tâm bệnh học	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	0+1	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
30.	Tâm lý học lâm sàng	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề chung của tâm lý học lâm sàng; Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		lâm sàng; Mối quan hệ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
31.	Thực hành tâm lý học lâm sàng	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...	0+1		-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
32.	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu tâm lý học	- Học phần Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Tâm lý học củng cố cho người học những kiến thức cơ bản của toán thống kê để vận dụng vào mô tả các dữ kiện định tính, định lượng, suy diễn, đối chiếu các kết quả thu được trong một cuộc nghiên cứu thuộc khoa học tâm lý. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, xử lý, giải thích, trình bày kết quả thống kê theo yêu cầu nghiên cứu đảm bảo tính chính xác, trung thực.	0+2	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

33.	Tâm lý học gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề lý luận chung về gia đình; Bầu không khí tâm lý trong gia đình; Những ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý gia đình đối với sự phát triển của con cái; Nội dung tâm lý của nếp sống, truyền thống, thói quen trong gia đình và sự hình thành nhân cách con cái. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thiết kế, tổ chức các hoạt động xã hội liên quan đến những ứng dụng của tâm lý học gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
34.	Tâm lý học truyền thông giao tiếp	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về truyền thông giao tiếp, các nguyên tắc, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp và đặc điểm giao tiếp trong môi trường đa văn hóa . - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp: kỹ năng làm quen, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng giao tiếp qua điện thoại, kỹ năng giao tiếp bằng thư tín, kỹ năng kiềm chế cảm xúc, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng giải quyết xung đột.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
35.	Tìm hiểu thực tế cơ sở	Giúp sinh viên tìm hiểu về môi trường nghề nghiệp, các cơ sở đào tạo, xu hướng phát triển ngành nghề đang theo học.	0+3	IV	Báo cáo
36.	Thực hành tham vấn tâm lý tại cơ sở	Học phần nhằm giúp người học vận dụng những kiến thức và kỹ năng tham vấn vào thực tiễn hoạt động nghề nghiệp, có thêm kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn thông qua việc quan sát hoạt động tham vấn tại cơ sở và thực hiện các trường hợp tham vấn thực tế.	0+3	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
37.	Tâm lý học lao động hướng nghiệp	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học lao động, hướng nghiệp. - Hiểu được ý nghĩa thực tiễn của Tâm lý học lao động, hướng nghiệp đối với đời sống con người và đời sống xã hội. - Phân tích được các cơ chế tâm lý xã hội nảy sinh trong các nhóm lao động. - Hệ thống những kiến thức cơ bản, hiện đại về công tác hướng nghiệp, những chỉ dẫn cần thiết trong việc lựa chọn nghề nghiệp, giới thiệu khái quát các lĩnh vực ngành nghề trong xã hội. Kỹ năng - Vận dụng những kiến thức của tâm lý học lao động vào việc định hướng nghề nghiệp, xây dựng được môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động và vận dụng những yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế và chế tạo máy móc. - Biết vận dụng kiến thức đã học vào công tác tư vấn nghề và hướng dẫn kỹ thuật thực hành một số nghề dành cho những người không có điều kiện học qua trường lớp nhưng muốn tự tạo cho mình một công việc tùy theo sở thích, điều kiện sống cũng như khả năng tài chính của mình.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. Thái độ - Hình thành được thái độ quan tâm và tôn trọng người khác trong tập thể lao động. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận những vấn đề của khoa học lao động, hướng nghiệp.			
38.	Lý thuyết về kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng, cơ bản về Kỹ năng Tham vấn tâm lý bao gồm: <i>Lý luận chung về kỹ năng tham vấn tâm lý; các kỹ năng tham vấn tâm lý.</i> Hình thành ở người học năng lực sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
39.	Thực hành kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế xoay quanh 10 kỹ năng tham vấn cơ bản như sau: <i>Lắng nghe, đặt câu hỏi, thấu cảm, phản hồi, diễn giải, xử lý sự im lặng, thông đạt, cung cấp thông tin, bộc lộ bản thân, đương đầu.</i> Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

40.	Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về các khó khăn trong học tập và bước đầu lượng giá, can thiệp cho trẻ. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
41.	Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập củng cố các kiến thức lý thuyết về khó khăn học tập. - Hướng dẫn lập hồ sơ lượng giá và thiết kế bài tập can thiệp cho trẻ có khó khăn trong học tập. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+2	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
42.	Can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên: khái niệm, mục đích, đặc điểm của can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các rối loạn tâm lý ở trẻ em; các rối loạn tâm lý ở thanh thiếu niên; đánh giá và thăm khám tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các trường phái trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các hình thức và kỹ thuật trị liệu tâm lý phổ biến khác; các trung gian hay phương tiện trị liệu. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	2+0	V	

		- Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...			
43.	Thực hành can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; áp dụng kiến thức đã học vào các cases tham vấn giả định. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	0+2	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
44.	Tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
45.	Thực hành tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn ở trẻ em và thanh thiếu niên. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

46.	Tâm lý học văn hóa	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của TLH Văn hóa và mô tả được các phương pháp nghiên cứu trong TLH Văn hóa. - Phân tích được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thể hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại. - Phân tích yếu tố văn hoá (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Đánh giá nội dung, cách dạy và học của giảng viên, sinh viên đối với môn Tâm lý học Văn hoá, từ đó đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học theo tinh thần tiếp cận văn hóa. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức Tâm lý học Văn hóa vào giải quyết các nhiệm vụ học tập, giải các bài tập có liên quan đến các lĩnh vực văn hóa và giải thích được các hiện tượng tâm lý trong đời sống thực tiễn. - Vận dụng kiến thức tâm lý học văn hóa vào việc giải thích các vấn đề về đời sống văn hóa của con người. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
-----	--------------------	--	-----	---	---

		- Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề. - Hình thành thái độ khoa học trong quá trình nghiên cứu và đánh giá các giá trị của các nền văn hoá khác nhau trên thế giới, tôn trọng các cá nhân thuộc về các nền văn hoá đó, tôn trọng giá trị và bản sắc văn hoá của mỗi dân tộc trong xu thế giao lưu, tiếp biến văn hoá.			
47.	Thực hành tâm lý học văn hóa	- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng phân tích, đánh giá được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thế hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại, các yếu tố văn hoá (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. - Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	0+2	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
48.	Thực tập 2	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý, ... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.	0+3	V	- Báo cáo kết thúc thực tập; - Bài thu hoạch

49.	Tham vấn học đường	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức về Tham vấn học đường bao gồm: Lý luận chung về tham vấn, tham vấn học đường; Một số rối nhiễu tâm lý thường gặp ở lứa tuổi học sinh sinh viên; Các kỹ năng tham vấn học đường; Phối hợp các lực lượng giáo dục trong tham vấn học đường Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
50.	Thực hành tham vấn học đường	Củng cố các kiến thức lý thuyết về tham vấn học đường. Hướng dẫn cách thức tham vấn tâm lý cho những trường hợp giả định. Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	0+2	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
51.	Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về một số lý thuyết tâm lý học nền tảng; một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình.	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận

		- Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...			
52.	Thực hành tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình. - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	0+1	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
53.	Tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật nền tảng, cơ bản về “Tham vấn tâm lý cho trẻ em và thanh thiếu niên” bao gồm: <i>Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên.</i> Hình thành ở người học năng lực xác lập quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên một cách hợp lý; khả năng sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng, kỹ thuật tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề cho trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như tư duy phân	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận

		tích, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.			
54.	Tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
55.	Thực hành tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
56.	Tâm lý học giới tính	Kiến thức - Xác định được bản chất, đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học giới tính. - Phân biệt được giới và giới tính, đồng thời giải thích được những vấn đề của giới tính, sự hình thành và phát triển giới tính.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Phân tích được một số vấn đề điển hình của đời sống giới tính như đời sống tính dục, hiện tượng kinh nguyệt dưới góc độ tâm sinh lý, tình dục, tình yêu và tình yêu chân chính, hôn nhân, xây dựng gia đình hạnh phúc, sức khỏe sinh sản. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành. - Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải thích các vấn đề về đời sống giới tính của con người. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.			
57.	Thực tập 3	Thực tập 3 trước khi tốt nghiệp là môn học giúp sinh viên tổng hợp, vận dụng các kiến thức chuyên ngành, các kỹ năng đã học trong xử lý các công việc thực tế và quan hệ xã hội; nắm được quy trình vận hành, xử lý các công tác chuyên môn, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị theo nội dung đề tài đăng ký. Sau khi thực tập, sinh viên sẽ viết báo cáo theo đề tài đã đăng ký với giảng viên.	0+4	VI	- Báo cáo thực tập; - Bài thu hoạch;
58.	Liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
59.	Thực hành liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...	0+1	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
60.	Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giá trị sống và kỹ năng sống. Từ đó, hướng dẫn cách thiết kế và tiến hành hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

61.	Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống củng cố các kiến thức lý thuyết về giá trị sống và kỹ năng sống - Hướng dẫn cách thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+2	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
62.	Tâm lý học ứng xử	Nắm vững những vấn đề chung về tâm lý học ứng xử; phân tích đánh giá được những hành vi ứng xử phù hợp/chưa phù hợp trong các quan hệ xã hội; Vận dụng kỹ năng ứng xử trong quan hệ bạn bè, thầy trò, gia đình và nghề nghiệp sau này.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
63.	Đạo đức nghề nghiệp	Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: tổng quan về đạo đức, đạo đức nghề nghiệp và những yêu cầu chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực tâm lý học	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
64.	Thực hành tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa trên 3 chương như sau: Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề.	0+2	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
65.	Thực tập tốt nghiệp	Học phần này thực hiện tại cơ sở, sinh viên sẽ được hướng dẫn và được thực tập một số công việc cụ thể về Tham vấn tâm lý và Quản trị nhân sự; về Tham vấn và trị liệu tâm lý (ứng dụng các kỹ năng tham vấn tâm lý để tham vấn cho TC, bệnh nhân; sử dụng các liệu pháp, kỹ thuật tâm lý để trị liệu cho TC hay bệnh nhân). Ngoài ra, sinh viên còn được học về cách giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh trong doanh nghiệp đó cũng như việc chấp hành nội quy của doanh nghiệp, để sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể hòa nhập và thích nghi ngay với môi trường công ty, doanh nghiệp...	0+5	VIII	Báo cáo TN
66.	Báo cáo tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	0+5	VIII	Báo cáo
67.	Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt	Học phần “Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt” củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ có hoàn cảnh đặc biệt dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa vào 5 chương như sau: Những vấn đề chung về trẻ có hoàn cảnh đặc biệt; trẻ bị lạm dụng; trẻ bị xâm hại tình dục; trẻ làm trái pháp luật; trẻ bị nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phân biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề.	3+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
68.	Tâm lý học lệch chuẩn	- Phân tích được những kiến thức cơ bản về phương pháp tiếp cận lĩnh vực Tâm lý học hành vi lệch chuẩn nói chung và các phương pháp giúp nhận dạng cũng như các định hướng ban đầu trong việc điều chỉnh hành vi lệch chuẩn. - Nắm được cách rèn luyện, củng cố các kỹ năng ban đầu trong việc nhận dạng các hành vi lệch chuẩn - Bước đầu hình thành kỹ năng định hướng và điều chỉnh cho các hành vi lệch chuẩn trong cộng đồng và các cá nhân. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

1.2. Chương trình Tâm lý học và Tư duy biện luận, khóa học 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Giáo dục học đại cương	Hình thành và phát triển cho sinh viên sự phạm, chuyên viên quản lí giáo dục hệ thống tri thức và kĩ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kĩ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo	2+0	Học kì I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tiểu luận

		dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh phổ thông.			
2.	Tâm lý học thần kinh	- Học phần Tâm lý học thần kinh là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về khoa học thần kinh, mối liên hệ giữa chức năng của não bộ và tâm lý, trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về vai trò của não trong các rối loạn sức khỏe tâm thần. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
3.	Tư duy biện luận sáng tạo	Học phần Tư duy biện luận trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cách thức xây dựng, đánh giá lập luận, các phương pháp rèn luyện và ứng dụng tư duy biện luận. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tổng quan về tư duy biện luận; lập luận trong tư duy biện luận; các phương pháp, kỹ thuật rèn luyện và phát triển tư duy biện luận; các kỹ năng tư duy biện luận ứng dụng.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
4.	Nhập môn ngành Tâm lý học	Trang bị kiến thức cơ bản, khoa học về tâm lý dưới góc độ nhập môn, những hiểu biết nhất định về các chuyên ngành tâm lý, hướng ứng dụng của nó trong thực tiễn.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
5.	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; cách thức tiến hành một nghiên cứu khoa học: đặt câu hỏi nghiên cứu,	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		thiết lập mục tiêu nghiên cứu, cách thức viết đề cương nghiên cứu, soạn phiếu điều tra, thu thập dữ liệu, vận dụng kiến thức thống kê để phân tích dữ liệu; biết trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học,...			
6.	Lý luận giáo dục	Người học nắm được những vấn đề cơ bản về khoa học giáo dục, nắm được quy tắc trong nghiên cứu giáo dục và các vấn đề liên quan.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
7.	Triết học Mác - Lênin	- Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm
8.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển; đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin).	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm
9.	Tâm lý học đại cương	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về khoa học tâm lý người - Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng phân tích, đánh giá các hiện tượng tâm lý con người dưới góc độ khoa học tâm	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		lý và các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy biện luận...			
10.	Lịch sử tâm lý học	Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích, đánh giá các trường phái tâm lý học.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
11.	Thực hành phương pháp nghiên cứu Tâm lý học	Kiến thức - Xác định được tiến trình nghiên cứu tâm lý học. - Phân tích được các yêu cầu và cách thức xây dựng giả thuyết khoa học; cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu và phương pháp chọn mẫu. - Xác định được bản chất của các phương pháp nghiên cứu khoa học. Kỹ năng - Phân tích, đánh giá, khái quát các vấn đề nghiên cứu. - Vận dụng kiến thức về phương pháp nghiên cứu tâm lý học vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập, các bài tập trong chương trình học và trong đời sống một cách khoa học. - Lập kế hoạch nghiên cứu tâm lý học trong quá trình học tập. - Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	0+2	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

12.	Tâm lý học xã hội	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Tâm lý học xã hội là một khoa học; các quy luật và cơ chế tâm lý xã hội; nhóm xã hội và tập thể; ảnh hưởng xã hội, định kiến xã hội và sự xâm kích; đặc điểm tâm lý của một số nhóm yếu thế. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
13.	Tâm lý học phát triển	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
14.	Thực hành Tâm lý học phát triển	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+1	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
15.	Tâm lý học nhân cách	- Phân tích được bản chất tâm lý của nhân cách con người theo quan điểm của tâm lý học duy vật biện chứng; người học cần tiếp thu có phê phán các quan điểm khác nhau về nhân cách của tâm lý học Phương Tây (Âu - Mỹ). Đồng thời người học	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		nắm vững mô hình nhân cách con người Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước và hội nhập kinh tế thế giới. - Trên nền tảng của phương pháp luận của Tâm lý học hoạt động hình thành ở người học kỹ năng phân tích, tổng hợp, khái quát hoá những quan điểm của các nhà nghiên cứu khác nhau trong lĩnh vực nhân cách; kỹ năng vận dụng những tri thức đó vào việc xây dựng tốt mối quan hệ hợp tác với những xung quanh trong cuộc sống hàng ngày, cũng như vào việc tự tu dưỡng làm cho nhân cách của mình ngày càng hoàn thiện. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
16.	Trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức - Trình bày được khái niệm, khách thể, đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc và các phương pháp chẩn đoán tâm lý. - Nêu được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. - Nêu được nội dung các lĩnh vực chẩn đoán riêng biệt; thu thập dữ liệu cho nhận diện và chẩn đoán. - Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể. Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.			
17.	Thực hành trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức - Trình bày được các phương pháp chẩn đoán tâm lý. - Phân tích được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. - Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể. Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.	0+1	III	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

18.	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần bao gồm 6 chương: Chương 1 bàn về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày nội dung cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin như hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập	2+0	III	KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thự
19.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Về kiến thức: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. Về thái độ: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận

20.	Lịch sử Đảng CS Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo uộc đấu tranh giành chính quyền(1930 – 1945), Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Qua đó khẳng định thành công, nêu lên hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận
21.	Tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng về Tham vấn tâm lý bao gồm: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Hình thành ở người học cách thức để thực hành và rèn luyện những kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý và các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.	3+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

22.	Thực hành Tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được xây dựng theo 4 chương như sau: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Đồng thời tích hợp rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng xã hội như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+1		-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
23.	Tâm lý học nhận thức	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học nhận thức. - Phân tích được cơ sở sinh lý học của Tâm lý học nhận thức và những nghiên cứu về các vấn đề trong Tâm lý học nhận thức như: tri giác, chú ý, trí nhớ, giải quyết vấn đề, lập luận và ra quyết định. - Từ cơ sở kiến thức nền tảng đó, sinh viên có thể tự học và nghiên cứu những vấn đề liên quan đến nhận thức của con người. Kỹ năng - Bước đầu nhận diện, giải thích được biểu hiện của hoạt động nhận thức và trí tuệ. - Vận dụng các quy luật của hoạt động nhận thức trong thực tiễn nghề nghiệp.	3+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		Thái độ - Có quan điểm khoa học về hoạt động nhận thức và trí tuệ của con người. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận và giải thích sự phát sinh, phát triển trí tuệ của con người.			
24.	Tâm lý học quản lý	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học quản lý và bản chất của quản lý, lãnh đạo. - Phân tích được các đặc điểm tâm lý, nhân cách người lãnh đạo, quản lý; phong cách, uy tín của cán bộ lãnh đạo; đặc điểm tâm lý của quá trình ra quyết định quản lý. - Phân tích được bản chất giao tiếp trong quản lý, các hình thức giao tiếp trong quản lý, lãnh đạo, những bí quyết đảm bảo cho sự thành công trong các quá trình giao tiếp quản lý, lãnh đạo. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức tâm lý học quản lý vào việc giải thích các vấn đề quản lý con người trong các tổ chức xã hội. - Lập kế hoạch quản lý, giao tiếp của cá nhân, giải quyết các tình huống trong giao tiếp, giải quyết xung đột trong tổ chức và kỹ năng đánh giá cán bộ trong tổ chức. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

25.	Tâm lý học sáng tạo	<i>Kiến thức</i> - Xác định được đối tượng, nhiệm vụ, Phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu tâm lý học sáng tạo. - Phân tích được bản chất của sự sáng tạo trong tâm lý học: ý nghĩa, khái niệm, cấu trúc tâm lý và bản chất của sáng tạo. - Giải thích được các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo: cơ chế tâm lý, tính ý tâm lý và Phương pháp suy luận sáng tạo - Trình bày được nhân cách sáng tạo và sự phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh. <i>Kỹ năng</i> - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành. - Vận dụng kiến thức vào việc giải thích, phân tích các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo và biểu hiện đa dạng của nó theo quan điểm khoa học. - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào cuộc sống thực tiễn - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. <i>Thái độ</i> - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
26.	Thực tập 1	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý,... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái	0+2	III	Đánh giá qua báo cáo thực tập

		độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.			
27.	Tâm lý học giao tiếp	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm lý học giao tiếp. Đồng thời, học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, đánh giá các mối quan hệ giao tiếp một cách hợp lý; sử dụng tối ưu các phương tiện giao tiếp, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp cơ bản và giao tiếp tốt trong môi trường đa văn hóa.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
28.	Tâm bệnh học	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	2	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
29.	Thực hành tâm bệnh học	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	0+1	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
30.	Tâm lý học lâm sàng	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề chung của tâm lý học lâm sàng; Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		lâm sàng; Mối quan hệ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
31.	Thực hành tâm lý học lâm sàng	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...	0+2	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
32.	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu tâm lý học	- Học phần Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Tâm lý học củng cố cho người học những kiến thức cơ bản của toán thống kê để vận dụng vào mô tả các dữ kiện định tính, định lượng, suy diễn, đối chiếu các kết quả thu được trong một cuộc nghiên cứu thuộc khoa học tâm lý. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, xử lý, giải thích, trình bày kết quả thống kê theo yêu cầu nghiên cứu đảm bảo tính chính xác, trung thực.	0+2	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

33.	Tâm lý học gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề lý luận chung về gia đình; Bầu không khí tâm lý trong gia đình; Những ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý gia đình đối với sự phát triển của con cái; Nội dung tâm lý của nếp sống, truyền thống, thói quen trong gia đình và sự hình thành nhân cách con cái. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thiết kế, tổ chức các hoạt động xã hội liên quan đến những ứng dụng của tâm lý học gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
34.	Tâm lý học truyền thông giao tiếp	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về truyền thông giao tiếp, các nguyên tắc, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp và đặc điểm giao tiếp trong môi trường đa văn hóa . - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp: kỹ năng làm quen, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng giao tiếp qua điện thoại, kỹ năng giao tiếp bằng thư tín, kỹ năng kiềm chế cảm xúc, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng giải quyết xung đột.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
35.	Tìm hiểu thực tế cơ sở	Giúp sinh viên tìm hiểu về môi trường nghề nghiệp, các cơ sở đào tạo, xu hướng phát triển ngành nghề đang theo học.	0+3	IV	Báo cáo

36.	Thực hành tham vấn tâm lý tại cơ sở	Học phần nhằm giúp người học vận dụng những kiến thức và kỹ năng tham vấn vào thực tiễn hoạt động nghề nghiệp, có thêm kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn thông qua việc quan sát hoạt động tham vấn tại cơ sở và thực hiện các trường hợp tham vấn thực tế. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lòng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+3	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
37.	Tâm lý học lao động hướng nghiệp	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học lao động, hướng nghiệp. - Hiểu được ý nghĩa thực tiễn của Tâm lý học lao động, hướng nghiệp đối với đời sống con người và đời sống xã hội. - Phân tích được các cơ chế tâm lý xã hội nảy sinh trong các nhóm lao động. - Hệ thống những kiến thức cơ bản, hiện đại về công tác hướng nghiệp, những chỉ dẫn cần thiết trong việc lựa chọn nghề nghiệp, giới thiệu khái quát các lĩnh vực ngành nghề trong xã hội. Kỹ năng - Vận dụng những kiến thức của tâm lý học lao động vào việc định hướng nghề nghiệp, xây dựng được môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động và vận dụng những yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế và chế tạo máy móc.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Biết vận dụng kiến thức đã học vào công tác tư vấn nghề và hướng dẫn kỹ thuật thực hành một số nghề dành cho những người không có điều kiện học qua trường lớp nhưng muốn tự tạo cho mình một công việc tùy theo sở thích, điều kiện sống cũng như khả năng tài chính của mình. - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. Thái độ - Hình thành được thái độ quan tâm và tôn trọng người khác trong tập thể lao động. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận những vấn đề của khoa học lao động, hướng nghiệp.			
38.	Lý thuyết về kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng, cơ bản về Kỹ năng Tham vấn tâm lý bao gồm: <i>Lý luận chung về kỹ năng tham vấn tâm lý; các kỹ năng tham vấn tâm lý.</i> Hình thành ở người học năng lực sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
39.	Thực hành kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế xoay quanh 10 kỹ năng tham vấn cơ bản như sau: <i>Lắng nghe, đặt câu hỏi, thấu cảm, phản hồi, diễn giải, xử lý sự im lặng, thông đạt, cung cấp thông tin, bộc lộ bản thân, đương đầu.</i>	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
40.	Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về các khó khăn trong học tập và bước đầu lượng giá, can thiệp cho trẻ. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
41.	Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập củng cố các kiến thức lý thuyết về khó khăn học tập. - Hướng dẫn lập hồ sơ lượng giá và thiết kế bài tập can thiệp cho trẻ có khó khăn trong học tập. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+2	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
42.	Can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên: khái niệm, mục đích, đặc điểm của can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các rối loạn tâm lý ở trẻ em; các rối loạn tâm lý ở thanh thiếu niên; đánh giá và thăm khám tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các trường phái trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các hình thức và kỹ thuật trị liệu tâm lý phổ biến khác; các trung gian hay phương tiện trị liệu.	2+0	V	

		- Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...			
43.	Thực hành can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; áp dụng kiến thức đã học vào các cases tham vấn giả định. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	0+2	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
44.	Tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
45.	Thực hành tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn ở trẻ em và thanh thiếu niên.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		- Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.			
46.	Tâm lý học văn hóa	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của TLH Văn hóa và mô tả được các phương pháp nghiên cứu trong TLH Văn hóa. - Phân tích được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thế hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại. - Phân tích yếu tố văn hoá (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Đánh giá nội dung, cách dạy và học của giảng viên, sinh viên đối với môn Tâm lý học Văn hoá, từ đó đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học theo tinh thần tiếp cận văn hóa. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức Tâm lý học Văn hóa vào giải quyết các nhiệm vụ học tập, giải các bài tập có liên quan đến các lĩnh vực văn hóa và giải thích được các hiện tượng tâm lý trong đời sống thực tiễn. - Vận dụng kiến thức tâm lý học văn hóa vào việc giải thích các vấn đề về đời sống văn hóa của con người.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề. - Hình thành thái độ khoa học trong quá trình nghiên cứu và đánh giá các giá trị của các nền văn hoá khác nhau trên thế giới, tôn trọng các cá nhân thuộc về các nền văn hoá đó, tôn trọng giá trị và bản sắc văn hoá của mỗi dân tộc trong xu thế giao lưu, tiếp biến văn hoá.			
47.	Thực hành tâm lý học văn hóa	- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng phân tích, đánh giá được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thế hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại, các yếu tố văn hoá (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. - Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	0+1		-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

48.	Thực tập 2	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý ,... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.	0+3	V	- Báo cáo kết thúc thực tập; - Bài thu hoạch
49.	Tham vấn học đường	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức về Tham vấn học đường bao gồm: Lý luận chung về tham vấn, tham vấn học đường; Một số rối nhiễu tâm lý thường gặp ở lứa tuổi học sinh sinh viên; Các kỹ năng tham vấn học đường; Phối hợp các lực lượng giáo dục trong tham vấn học đường Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
50.	Thực hành tham vấn học đường	Củng cố các kiến thức lý thuyết về tham vấn học đường. Hướng dẫn cách thức tham vấn tâm lý cho những trường hợp giả định. Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	0+2	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

51.	Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về một số lý thuyết tâm lý học nền tảng; một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình. - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận
52.	Thực hành tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình. - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	0+1	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
53.	Tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật nền tảng, cơ bản về “Tham vấn tâm lý cho trẻ em và thanh thiếu niên” bao gồm: <i>Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh</i>	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận

		<i>thiếu niên; một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên.</i> Hình thành ở người học năng lực xác lập quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên một cách hợp lý; khả năng sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng, kỹ thuật tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề cho trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như tư duy phân tích, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.			
54.	Tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
55.	Thực hành tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+1	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

56.	Tâm lý học giới tính	Kiến thức - Xác định được bản chất, đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học giới tính. - Phân biệt được giới và giới tính, đồng thời giải thích được những vấn đề của giới tính, sự hình thành và phát triển giới tính. - Phân tích được một số vấn đề điển hình của đời sống giới tính như đời sống tính dục, hiện tượng kinh nguyệt dưới góc độ tâm sinh lý, tình dục, tình yêu và tình yêu chân chính, hôn nhân, xây dựng gia đình hạnh phúc, sức khỏe sinh sản. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành. - Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải thích các vấn đề về đời sống giới tính của con người. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
57.	Thực tập 3	Thực tập 3 trước khi tốt nghiệp là môn học giúp sinh viên tổng hợp, vận dụng các kiến thức chuyên ngành, các kỹ năng đã học trong xử lý các công việc thực tế và quan hệ xã hội; nắm được quy trình vận hành, xử lý các công tác chuyên môn, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị theo nội dung đề tài đăng ký. Sau khi	0+4	VI	- Báo cáo thực tập; - Bài thu hoạch;

		thực tập, sinh viên sẽ viết báo cáo theo đề tài đã đăng ký với giảng viên.			
58.	Liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
59.	Thực hành liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...	0+1	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

60.	Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giá trị sống và kỹ năng sống. Từ đó, hướng dẫn cách thiết kế và tiến hành hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
61.	Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống củng cố các kiến thức lý thuyết về giá trị sống và kỹ năng sống - Hướng dẫn cách thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
62.	Tâm lý học ứng xử	Nắm vững những vấn đề chung về tâm lý học ứng xử; phân tích đánh giá được những hành vi ứng xử phù hợp/chưa phù hợp trong các quan hệ xã hội; Vận dụng kỹ năng ứng xử trong quan hệ bạn bè, thầy trò, gia đình và nghề nghiệp sau này.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
63.	Đạo đức nghề nghiệp	Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: tổng quan về đạo đức, đạo đức nghề nghiệp và những yêu cầu chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực tâm lý học	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
64.	Thực hành tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa trên 3 chương như sau: Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên;	0+2	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
65.	Thực tập tốt nghiệp	Học phần này thực hiện tại cơ sở, sinh viên sẽ được hướng dẫn và được thực tập một số công việc cụ thể về Tham vấn tâm lý và Quản trị nhân sự; về Tham vấn và trị liệu tâm lý (ứng dụng các kỹ năng tham vấn tâm lý để tham vấn cho TC, bệnh nhân; sử dụng các liệu pháp, kỹ thuật tâm lý để trị liệu cho TC hay bệnh nhân). Ngoài ra, sinh viên còn được học về cách giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh trong doanh nghiệp đó cũng như việc chấp hành nội quy của doanh nghiệp, để sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể hòa nhập và thích nghi ngay với môi trường công ty, doanh nghiệp...	0+5	VIII	Báo cáo TN
66.	Báo cáo tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	0+5	VIII	Báo cáo
67.	Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt	Học phần “Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt” củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ có hoàn cảnh đặc biệt dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa vào 5 chương như sau: Những vấn đề chung về trẻ có hoàn cảnh đặc biệt; trẻ bị lạm dụng; trẻ bị xâm hại tình dục; trẻ làm trái pháp luật; trẻ bị nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.	3+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
68.	Tâm lý học lệch chuẩn	- Phân tích được những kiến thức cơ bản về phương pháp tiếp cận lĩnh vực Tâm lý học hành vi lệch chuẩn nói chung và các phương pháp giúp nhận dạng cũng như các định hướng ban đầu trong việc điều chỉnh hành vi lệch chuẩn. - Nắm được cách rèn luyện, củng cố các kỹ năng ban đầu trong việc nhận dạng các hành vi lệch chuẩn - Bước đầu hình thành kỹ năng định hướng và điều chỉnh cho các hành vi lệch chuẩn trong cộng đồng và các cá nhân. - Học phân rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

1.3. Chương trình Tâm lý học và Tư duy biện luận, Khoá 2021-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Giáo dục học đại cương	Hình thành và phát triển cho sinh viên sư phạm, chuyên viên quản lý giáo dục hệ thống tri thức và kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh phổ thông.	2+0	Học kì I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tiểu luận
2.	Tâm lý học thần kinh	- Học phần Tâm lý học thần kinh là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về khoa học thần kinh, mối liên hệ giữa chức năng của não bộ và tâm lý, trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về vai trò của não trong các rối loạn sức khỏe tâm thần. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
3.	Tư duy biện luận sáng tạo	Học phần Tư duy biện luận trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cách thức xây dựng, đánh giá lập luận, các phương pháp rèn luyện và ứng dụng tư duy biện luận. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tổng quan về tư duy biện luận; lập luận trong tư duy biện luận; các phương pháp, kỹ thuật rèn	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		luyện và phát triển tư duy biện luận; các kỹ năng tư duy biện luận ứng dụng.			
4.	Nhập môn ngành Tâm lý học	Trang bị kiến thức cơ bản, khoa học về tâm lý dưới góc độ nhập môn, những hiểu biết nhất định về các chuyên ngành tâm lý, hướng ứng dụng của nó trong thực tiễn.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
5.	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; cách thức tiến hành một nghiên cứu khoa học: đặt câu hỏi nghiên cứu, thiết lập mục tiêu nghiên cứu, cách thức viết đề cương nghiên cứu, soạn phiếu điều tra, thu thập dữ liệu, vận dụng kiến thức thống kê để phân tích dữ liệu; biết trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học,...	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
6.	Lý luận giáo dục	Người học nắm được những vấn đề cơ bản về khoa học giáo dục, nắm được quy tắc trong nghiên cứu giáo dục và các vấn đề liên quan.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
7.	Triết học Mác - Lênin	- Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm

8.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển; đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin).	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm
9.	Tâm lý học đại cương	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về khoa học tâm lý người - Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng phân tích, đánh giá các hiện tượng tâm lý con người dưới góc độ khoa học tâm lý và các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy biện luận...	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
10.	Lịch sử tâm lý học	Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích, đánh giá các trường phái tâm lý học.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
11.	Thực hành phương pháp nghiên cứu Tâm lý học	Kiến thức - Xác định được tiến trình nghiên cứu tâm lý học. - Phân tích được các yêu cầu và cách thức xây dựng giả thuyết khoa học; cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu và phương pháp chọn mẫu. - Xác định được bản chất của các phương pháp nghiên cứu khoa học. Kỹ năng - Phân tích, đánh giá, khái quát các vấn đề nghiên cứu.	0+2	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		- Vận dụng kiến thức về phương pháp nghiên cứu tâm lý học vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập, các bài tập trong chương trình học và trong đời sống một cách khoa học. - Lập kế hoạch nghiên cứu tâm lý học trong quá trình học tập. - Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.			
12.	Tâm lý học xã hội	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Tâm lý học xã hội là một khoa học; các quy luật và cơ chế tâm lý xã hội; nhóm xã hội và tập thể; ảnh hưởng xã hội, định kiến xã hội và sự xâm kích; đặc điểm tâm lý của một số nhóm yếu thế. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
13.	Tâm lý học phát triển	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

14.	Thực hành Tâm lý học phát triển	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+1	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
15.	Tâm lý học nhân cách	- Phân tích được bản chất tâm lý của nhân cách con người theo quan điểm của tâm lý học duy vật biện chứng; người học cần tiếp thu có phê phán các quan điểm khác nhau về nhân cách của tâm lý học Phương Tây (Âu - Mỹ). Đồng thời người học nắm vững mô hình nhân cách con người Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước và hội nhập kinh tế thế giới. - Trên nền tảng của phương pháp luận của Tâm lý học hoạt động hình thành ở người học kỹ năng phân tích, tổng hợp, khái quát hoá những quan điểm của các nhà nghiên cứu khác nhau trong lĩnh vực nhân cách; kỹ năng vận dụng những tri thức đó vào việc xây dựng tốt mối quan hệ hợp tác với những xung quanh trong cuộc sống hàng ngày, cũng như vào việc tự tu dưỡng làm cho nhân cách của mình ngày càng hoàn thiện. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

16.	Trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức -Trình bày được khái niệm, khách thể, đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc và các phương pháp chẩn đoán tâm lý. -Nêu được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. -Nêu được nội dung các lĩnh vực chẩn đoán riêng biệt; thu thập dữ liệu cho nhận diện và chẩn đoán. -Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể. Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
17.	Thực hành trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức -Trình bày được các phương pháp chẩn đoán tâm lý. -Phân tích được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân	0+1	III	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. - Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể. Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.			
18.	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần bao gồm 6 chương: Chương 1 bàn về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày nội dung cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin như hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập	2+0	III	KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thự

19.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Về kiến thức: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. Về thái độ: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận
20.	Lịch sử Đảng CS Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo uộc đấu tranh giành chính quyền(1930 – 1945), Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Qua đó khẳng định thành công, nêu lên hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận

		Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.			
21.	Tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng về Tham vấn tâm lý bao gồm: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Hình thành ở người học cách thức để thực hành và rèn luyện những kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý và các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.	3+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
22.	Thực hành Tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được xây dựng theo 4 chương như sau: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Đồng thời tích hợp rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng xã hội như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề.	0+1	III	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
23.	Tâm lý học nhận thức	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học nhận thức. - Phân tích được cơ sở sinh lý học của Tâm lý học nhận thức và những nghiên cứu về các vấn đề trong Tâm lý học nhận thức như: tri giác, chú ý, trí nhớ, giải quyết vấn đề, lập luận và ra quyết định. - Từ cơ sở kiến thức nền tảng đó, sinh viên có thể tự học và nghiên cứu những vấn đề liên quan đến nhận thức của con người. Kỹ năng - Bước đầu nhận diện, giải thích được biểu hiện của hoạt động nhận thức và trí tuệ. - Vận dụng các quy luật của hoạt động nhận thức trong thực tiễn nghề nghiệp. Thái độ - Có quan điểm khoa học về hoạt động nhận thức và trí tuệ của con người. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận và giải thích sự phát sinh, phát triển trí tuệ của con người.	3+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

24.	Tâm lý học quản lý	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học quản lý và bản chất của quản lý, lãnh đạo. - Phân tích được các đặc điểm tâm lý, nhân cách người lãnh đạo, quản lý; phong cách, uy tín của cán bộ lãnh đạo; đặc điểm tâm lý của quá trình ra quyết định quản lý. - Phân tích được bản chất giao tiếp trong quản lý, các hình thức giao tiếp trong quản lý, lãnh đạo, những bí quyết đảm bảo cho sự thành công trong các quá trình giao tiếp quản lý, lãnh đạo. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức tâm lý học quản lý vào việc giải thích các vấn đề quản lý con người trong các tổ chức xã hội. - Lập kế hoạch quản lý, giao tiếp của cá nhân, giải quyết các tình huống trong giao tiếp, giải quyết xung đột trong tổ chức và kỹ năng đánh giá cán bộ trong tổ chức. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
25.	Tâm lý học sáng tạo	Kiến thức - Xác định được đối tượng, nhiệm vụ, Phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu tâm lý học sáng tạo. - Phân tích được bản chất của sự sáng tạo trong tâm lý học: ý nghĩa, khái niệm, cấu trúc tâm lý và bản chất của sáng tạo.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Giải thích được các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo: cơ chế tâm lý, tính ý tâm lý và Phương pháp suy luận sáng tạo - Trình bày được nhân cách sáng tạo và sự phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh.<i>Kỹ năng</i> - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành. - Vận dụng kiến thức vào việc giải thích, phân tích các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo và biểu hiện đa dạng của nó theo quan điểm khoa học. - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào cuộc sống thực tiễn - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. <i>Thái độ</i> - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.			
26.	Thực tập 1	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý,... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.	0+2	III	Đánh giá qua báo cáo thực tập

27.	Tâm lý học giao tiếp	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm lý học giao tiếp. Đồng thời, học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, đánh giá các mối quan hệ giao tiếp một cách hợp lý; sử dụng tối ưu các phương tiện giao tiếp, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp cơ bản và giao tiếp tốt trong môi trường đa văn hóa.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
28.	Tâm bệnh học	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
29.	Thực hành tâm bệnh học	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	0+1	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
30.	Tâm lý học lâm sàng	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề chung của tâm lý học lâm sàng; Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ lâm sàng; Mối quan hệ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
31.	Thực hành tâm lý học lâm sàng	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...	0+2	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
32.	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu tâm lý học	- Học phần Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Tâm lý học củng cố cho người học những kiến thức cơ bản của toán thống kê để vận dụng vào mô tả các dữ kiện định tính, định lượng, suy diễn, đối chiếu các kết quả thu được trong một cuộc nghiên cứu thuộc khoa học tâm lý. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, xử lý, giải thích, trình bày kết quả thống kê theo yêu cầu nghiên cứu đảm bảo tính chính xác, trung thực.	0+2	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
33.	Tâm lý học gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề lý luận chung về gia đình; Bầu không khí tâm lý trong gia đình; Những ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý gia đình đối với sự phát triển của con cái; Nội dung tâm lý của nếp	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		sống, truyền thống, thói quen trong gia đình và sự hình thành nhân cách con cái. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thiết kế, tổ chức các hoạt động xã hội liên quan đến những ứng dụng của tâm lý học gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
34.	Tâm lý học truyền thông giao tiếp	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về truyền thông giao tiếp, các nguyên tắc, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp và đặc điểm giao tiếp trong môi trường đa văn hóa . - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp: kỹ năng làm quen, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng giao tiếp qua điện thoại, kỹ năng giao tiếp bằng thư tín, kỹ năng kiềm chế cảm xúc, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng giải quyết xung đột.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
35.	Tìm hiểu thực tế cơ sở	Giúp sinh viên tìm hiểu về môi trường nghề nghiệp, các cơ sở đào tạo, xu hướng phát triển ngành nghề đang theo học.	0+3	IV	Báo cáo
36.	Thực hành tham vấn tâm lý tại cơ sở	Học phần nhằm giúp người học vận dụng những kiến thức và kỹ năng tham vấn vào thực tiễn hoạt động nghề nghiệp, có thêm kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn thông qua việc quan sát hoạt động tham vấn tại cơ sở và thực hiện các trường hợp tham vấn thực tế.	0+3	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
37.	Tâm lý học lao động hướng nghiệp	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học lao động, hướng nghiệp. - Hiểu được ý nghĩa thực tiễn của Tâm lý học lao động, hướng nghiệp đối với đời sống con người và đời sống xã hội. - Phân tích được các cơ chế tâm lý xã hội nảy sinh trong các nhóm lao động. - Hệ thống những kiến thức cơ bản, hiện đại về công tác hướng nghiệp, những chỉ dẫn cần thiết trong việc lựa chọn nghề nghiệp, giới thiệu khái quát các lĩnh vực ngành nghề trong xã hội. Kỹ năng - Vận dụng những kiến thức của tâm lý học lao động vào việc định hướng nghề nghiệp, xây dựng được môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động và vận dụng những yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế và chế tạo máy móc. - Biết vận dụng kiến thức đã học vào công tác tư vấn nghề và hướng dẫn kỹ thuật thực hành một số nghề dành cho những người không có điều kiện học qua trường lớp nhưng muốn tự tạo cho mình một công việc tùy theo sở thích, điều kiện sống cũng như khả năng tài chính của mình.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. Thái độ - Hình thành được thái độ quan tâm và tôn trọng người khác trong tập thể lao động. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận những vấn đề của khoa học lao động, hướng nghiệp.			
38.	Lý thuyết về kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng, cơ bản về Kỹ năng Tham vấn tâm lý bao gồm: <i>Lý luận chung về kỹ năng tham vấn tâm lý; các kỹ năng tham vấn tâm lý.</i> Hình thành ở người học năng lực sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lắng nghe, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
39.	Thực hành kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế xoay quanh 10 kỹ năng tham vấn cơ bản như sau: <i>Lắng nghe, đặt câu hỏi, thấu cảm, phản hồi, diễn giải, xử lý sự im lặng, thông đạt, cung cấp thông tin, bộc lộ bản thân, đương đầu.</i> Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lắng nghe như tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

40.	Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về các khó khăn trong học tập và bước đầu lượng giá, can thiệp cho trẻ. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
41.	Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập củng cố các kiến thức lý thuyết về khó khăn học tập. - Hướng dẫn lập hồ sơ lượng giá và thiết kế bài tập can thiệp cho trẻ có khó khăn trong học tập. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
42.	Can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên: khái niệm, mục đích, đặc điểm của can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các rối loạn tâm lý ở trẻ em; các rối loạn tâm lý ở thanh thiếu niên; đánh giá và thăm khám tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các trường phái trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các hình thức và kỹ thuật trị liệu tâm lý phổ biến khác; các trung gian hay phương tiện trị liệu. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	2+0	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		- Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...			
43.	Thực hành can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; áp dụng kiến thức đã học vào các cases tham vấn giả định. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	0+2	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
44.	Tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
45.	Thực hành tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn ở trẻ em và thanh thiếu niên. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.			
46.	Tâm lý học văn hóa	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của TLH Văn hóa và mô tả được các phương pháp nghiên cứu trong TLH Văn hóa. - Phân tích được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thể hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại. - Phân tích yếu tố văn hoá (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Đánh giá nội dung, cách dạy và học của giảng viên, sinh viên đối với môn Tâm lý học Văn hoá, từ đó đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học theo tinh thần tiếp cận văn hóa. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức Tâm lý học Văn hóa vào giải quyết các nhiệm vụ học tập, giải các bài tập có liên quan đến các lĩnh vực văn hóa và giải thích được các hiện tượng tâm lý trong đời sống thực tiễn. - Vận dụng kiến thức tâm lý học văn hóa vào việc giải thích các vấn đề về đời sống văn hóa của con người.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề. - Hình thành thái độ khoa học trong quá trình nghiên cứu và đánh giá các giá trị của các nền văn hoá khác nhau trên thế giới, tôn trọng các cá nhân thuộc về các nền văn hoá đó, tôn trọng giá trị và bản sắc văn hoá của mỗi dân tộc trong xu thế giao lưu, tiếp biến văn hoá.			
47.	Thực hành tâm lý học văn hóa	- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng phân tích, đánh giá được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thế hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại, các yếu tố văn hóa (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. - Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

48.	Thực tập 2	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý,... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.	0+3	V	- Báo cáo kết thúc thực tập; - Bài thu hoạch
49.	Tham vấn học đường	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức về Tham vấn học đường bao gồm: Lý luận chung về tham vấn, tham vấn học đường; Một số rối nhiễu tâm lý thường gặp ở lứa tuổi học sinh sinh viên; Các kỹ năng tham vấn học đường; Phối hợp các lực lượng giáo dục trong tham vấn học đường Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
50.	Thực hành tham vấn học đường	Củng cố các kiến thức lý thuyết về tham vấn học đường. Hướng dẫn cách thức tham vấn tâm lý cho những trường hợp giả định. Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	0+2	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

51.	Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về một số lý thuyết tâm lý học nền tảng; một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình. - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận
52.	Thực hành tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình. - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	0+1	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
53.	Tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật nền tảng, cơ bản về “Tham vấn tâm lý cho trẻ em và thanh thiếu niên” bao gồm: <i>Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh</i>	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận

		thiếu niên; một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên. Hình thành ở người học năng lực xác lập quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên một cách hợp lý; khả năng sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng, kỹ thuật tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề cho trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như tư duy phân tích, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.			
54.	Tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
55.	Thực hành tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+2	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

56.	Tâm lý học giới tính	Kiến thức - Xác định được bản chất, đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học giới tính. - Phân biệt được giới và giới tính, đồng thời giải thích được những vấn đề của giới tính, sự hình thành và phát triển giới tính. - Phân tích được một số vấn đề điển hình của đời sống giới tính như đời sống tính dục, hiện tượng kinh nguyệt dưới góc độ tâm sinh lý, tình dục, tình yêu và tình yêu chân chính, hôn nhân, xây dựng gia đình hạnh phúc, sức khỏe sinh sản. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành. - Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải thích các vấn đề về đời sống giới tính của con người. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
57.	Thực tập 3	Thực tập 3 trước khi tốt nghiệp là môn học giúp sinh viên tổng hợp, vận dụng các kiến thức chuyên ngành, các kỹ năng đã học trong xử lý các công việc thực tế và quan hệ xã hội; nắm được quy trình vận hành, xử lý các công tác chuyên môn, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị theo nội dung đề tài đăng ký. Sau khi	0+4	VI	- Báo cáo thực tập; - Bài thu hoạch;

		thực tập, sinh viên sẽ viết báo cáo theo đề tài đã đăng ký với giảng viên.			
58.	Liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
59.	Thực hành liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...	0+1	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

60.	Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giá trị sống và kỹ năng sống. Từ đó, hướng dẫn cách thiết kế và tiến hành hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
61.	Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống củng cố các kiến thức lý thuyết về giá trị sống và kỹ năng sống - Hướng dẫn cách thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+2	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
62.	Tâm lý học ứng xử	Nắm vững những vấn đề chung về tâm lý học ứng xử; phân tích đánh giá được những hành vi ứng xử phù hợp/chưa phù hợp trong các quan hệ xã hội; Vận dụng kỹ năng ứng xử trong quan hệ bạn bè, thầy trò, gia đình và nghề nghiệp sau này.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
63.	Đạo đức nghề nghiệp	Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: tổng quan về đạo đức, đạo đức nghề nghiệp và những yêu cầu chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực tâm lý học	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
64.	Thực hành tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa trên 3 chương như sau: Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên;	0+2	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
65.	Thực tập tốt nghiệp	Học phần này thực hiện tại cơ sở, sinh viên sẽ được hướng dẫn và được thực tập một số công việc cụ thể về Tham vấn tâm lý và Quản trị nhân sự; về Tham vấn và trị liệu tâm lý (ứng dụng các kỹ năng tham vấn tâm lý để tham vấn cho TC, bệnh nhân; sử dụng các liệu pháp, kỹ thuật tâm lý để trị liệu cho TC hay bệnh nhân). Ngoài ra, sinh viên còn được học về cách giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh trong doanh nghiệp đó cũng như việc chấp hành nội quy của doanh nghiệp, để sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể hòa nhập và thích nghi ngay với môi trường công ty, doanh nghiệp...	0+5	VIII	Báo cáo TN
66.	Báo cáo tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	0+5	VIII	Báo cáo
67.	Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt	Học phần “Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt” củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ có hoàn cảnh đặc biệt dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa vào 5 chương như sau: Những vấn đề chung về trẻ có hoàn cảnh đặc biệt; trẻ bị lạm dụng; trẻ	3+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		bị xâm hại tình dục; trẻ làm trái pháp luật; trẻ bị nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lòng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.			
68.	Tâm lý học lệch chuẩn	- Phân tích được những kiến thức cơ bản về phương pháp tiếp cận lĩnh vực Tâm lý học hành vi lệch chuẩn nói chung và các phương pháp giúp nhận dạng cũng như các định hướng ban đầu trong việc điều chỉnh hành vi lệch chuẩn. - Nắm được cách rèn luyện, củng cố các kỹ năng ban đầu trong việc nhận dạng các hành vi lệch chuẩn - Bước đầu hình thành kỹ năng định hướng và điều chỉnh cho các hành vi lệch chuẩn trong cộng đồng và các cá nhân. - Học phân rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

1.4. Chương trình Tâm lý học và Tư duy biện luận, khóa học 2022-2026

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Giáo dục học đại cương	Hình thành và phát triển cho sinh viên sư phạm, chuyên viên quản lý giáo dục hệ thống tri thức và kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh phổ thông.	2+0	Học kì I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tiểu luận
2.	Tâm lý học thần kinh	- Học phần Tâm lý học thần kinh là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về khoa học thần kinh, mối liên hệ giữa chức năng của não bộ và tâm lý, trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về vai trò của não trong các rối loạn sức khỏe tâm thần. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
3.	Tư duy biện luận sáng tạo	Học phần Tư duy biện luận trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cách thức xây dựng, đánh giá lập luận, các phương pháp rèn luyện và ứng dụng tư duy biện luận. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tổng quan về tư duy biện luận;	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		lập luận trong tư duy biện luận; các phương pháp, kỹ thuật rèn luyện và phát triển tư duy biện luận; các kỹ năng tư duy biện luận ứng dụng.			
4.	Nhập môn ngành Tâm lý học	Trang bị kiến thức cơ bản, khoa học về tâm lý dưới góc độ nhập môn, những hiểu biết nhất định về các chuyên ngành tâm lý, hướng ứng dụng của nó trong thực tiễn.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
5.	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; cách thức tiến hành một nghiên cứu khoa học: đặt câu hỏi nghiên cứu, thiết lập mục tiêu nghiên cứu, cách thức viết đề cương nghiên cứu, soạn phiếu điều tra, thu thập dữ liệu, vận dụng kiến thức thống kê để phân tích dữ liệu; biết trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học,...	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
6.	Lý luận giáo dục	Người học nắm được những vấn đề cơ bản về khoa học giáo dục, nắm được quy tắc trong nghiên cứu giáo dục và các vấn đề liên quan.	2+0	I	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
7.	Triết học Mác - Lênin	- Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm

8.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển; đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin).	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Trắc nghiệm
9.	Tâm lý học đại cương	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về khoa học tâm lý người - Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng phân tích, đánh giá các hiện tượng tâm lý con người dưới góc độ khoa học tâm lý và các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy biện luận...	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
10.	Lịch sử tâm lý học	Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích, đánh giá các trường phái tâm lý học.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
11.	Thực hành phương pháp nghiên cứu Tâm lý học	Kiến thức - Xác định được tiến trình nghiên cứu tâm lý học. - Phân tích được các yêu cầu và cách thức xây dựng giả thuyết khoa học; cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu và phương pháp chọn mẫu. - Xác định được bản chất của các phương pháp nghiên cứu khoa học. Kỹ năng - Phân tích, đánh giá, khái quát các vấn đề nghiên cứu.	0+2	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		- Vận dụng kiến thức về phương pháp nghiên cứu tâm lý học vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập, các bài tập trong chương trình học và trong đời sống một cách khoa học. - Lập kế hoạch nghiên cứu tâm lý học trong quá trình học tập. - Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.			
12.	Tâm lý học xã hội	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Tâm lý học xã hội là một khoa học; các quy luật và cơ chế tâm lý xã hội; nhóm xã hội và tập thể; ảnh hưởng xã hội, định kiến xã hội và sự xâm kích; đặc điểm tâm lý của một số nhóm yếu thế. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
13.	Tâm lý học phát triển	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3+0	II	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

14.	Thực hành Tâm lý học phát triển	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát về Tâm lý học phát triển; các quan điểm và lý thuyết phát triển tâm lý người; bản chất của sự phát triển tâm lý người; những đặc điểm tâm lý phát triển tâm lý của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+1	II	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
15.	Tâm lý học nhân cách	- Phân tích được bản chất tâm lý của nhân cách con người theo quan điểm của tâm lý học duy vật biện chứng; người học cần tiếp thu có phê phán các quan điểm khác nhau về nhân cách của tâm lý học Phương Tây (Âu - Mỹ). Đồng thời người học nắm vững mô hình nhân cách con người Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước và hội nhập kinh tế thế giới. - Trên nền tảng của phương pháp luận của Tâm lý học hoạt động hình thành ở người học kỹ năng phân tích, tổng hợp, khái quát hoá những quan điểm của các nhà nghiên cứu khác nhau trong lĩnh vực nhân cách; kỹ năng vận dụng những tri thức đó vào việc xây dựng tốt mối quan hệ hợp tác với những xung quanh trong cuộc sống hàng ngày, cũng như vào việc tự tu dưỡng làm cho nhân cách của mình ngày càng hoàn thiện. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
16.	Trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức -Trình bày được khái niệm, khách thể, đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc và các phương pháp chẩn đoán tâm lý.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		-Nêu được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. -Nêu được nội dung các lĩnh vực chẩn đoán riêng biệt; thu thập dữ liệu cho nhận diện và chẩn đoán. -Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể. Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.			
17.	Thực hành trắc nghiệm và chẩn đoán tâm lý	Kiến thức -Trình bày được các phương pháp chẩn đoán tâm lý. -Phân tích được những biểu hiện tâm lý thông thường và chỉ ra được sự tương đồng giữa các hiện tượng tâm lý của bản thân và người khác; lý giải được các biểu hiện tâm lý dựa trên các học thuyết và lý thuyết về tâm lý học. -Mô tả được các bước tiến hành một chẩn đoán tâm lý hoặc quy trình thực hiện một trắc nghiệm tâm lý cụ thể.	0+1	III	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		Kỹ năng - Sử dụng được các kỹ năng chẩn đoán, đánh giá và làm các trắc nghiệm tâm lý - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình các vấn đề về giáo dục, nghề nghiệp ở trường, đơn vị tham vấn. Thái độ - Thể hiện được thái độ nhân văn, chuyên nghiệp và tuân thủ đúng các nguyên tắc đạo đức trong chẩn đoán tâm lý. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận, chẩn đoán và giải thích hiện tượng tâm lý con người.			
18.	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần bao gồm 6 chương: Chương 1 bàn về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày nội dung cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin như hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập	2+0	III	KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thự
19.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Về kiến thức: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- - Tham dự lớp - Bài tập nhóm

		Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. Về thái độ: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.			- Bài tập cá nhân - Tự luận
20.	Lịch sử Đảng CS Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo uộc đấu tranh giành chính quyền(1930 – 1945), Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Qua đó khẳng định thành công, nêu lên hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2+0	III	- Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận- - Tham dự lớp - Bài tập nhóm - Bài tập cá nhân - Tự luận

21.	Tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng về Tham vấn tâm lý bao gồm: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Hình thành ở người học cách thức để thực hành và rèn luyện những kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý và các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.	3+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
22.	Thực hành Tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được xây dựng theo 4 chương như sau: Lý luận chung về tham vấn tâm lý; các lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý; nhà tham vấn và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý; quy trình tham vấn tâm lý. Đồng thời tích hợp rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng xã hội như lắng nghe, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+3	III	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

23.	Tâm lý học nhận thức	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học nhận thức. - Phân tích được cơ sở sinh lý học của Tâm lý học nhận thức và những nghiên cứu về các vấn đề trong Tâm lý học nhận thức như: tri giác, chú ý, trí nhớ, giải quyết vấn đề, lập luận và ra quyết định. - Từ cơ sở kiến thức nền tảng đó, sinh viên có thể tự học và nghiên cứu những vấn đề liên quan đến nhận thức của con người. Kỹ năng - Bước đầu nhận diện, giải thích được biểu hiện của hoạt động nhận thức và trí tuệ. - Vận dụng các quy luật của hoạt động nhận thức trong thực tiễn nghề nghiệp. Thái độ - Có quan điểm khoa học về hoạt động nhận thức và trí tuệ của con người. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận và giải thích sự phát sinh, phát triển trí tuệ của con người.	3+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
24.	Tâm lý học quản lý	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học quản lý và bản chất của quản lý, lãnh đạo. - Phân tích được các đặc điểm tâm lý, nhân cách người lãnh đạo, quản lý; phong cách, uy tín của cán bộ lãnh đạo; đặc điểm tâm lý của quá trình ra quyết định quản lý.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Phân tích được bản chất giao tiếp trong quản lý, các hình thức giao tiếp trong quản lý, lãnh đạo, những bí quyết đảm bảo cho sự thành công trong các quá trình giao tiếp quản lý, lãnh đạo. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức tâm lý học quản lý vào việc giải thích các vấn đề quản lý con người trong các tổ chức xã hội. - Lập kế hoạch quản lý, giao tiếp của cá nhân, giải quyết các tình huống trong giao tiếp, giải quyết xung đột trong tổ chức và kỹ năng đánh giá cán bộ trong tổ chức. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.			
25.	Tâm lý học sáng tạo	<i>Kiến thức</i> - Xác định được đối tượng, nhiệm vụ, Phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu tâm lý học sáng tạo. - Phân tích được bản chất của sự sáng tạo trong tâm lý học: ý nghĩa, khái niệm, cấu trúc tâm lý và bản chất của sáng tạo. - Giải thích được các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo: cơ chế tâm lý, tính ý tâm lý và Phương pháp suy luận sáng tạo - Trình bày được nhân cách sáng tạo và sự phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh. <i>Kỹ năng</i> - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành.	2+0	III	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Vận dụng kiến thức vào việc giải thích, phân tích các vấn đề tâm lý trong hoạt động sáng tạo và biểu hiện đa dạng của nó theo quan điểm khoa học. - Vận dụng kiến thức tâm lý học sáng tạo vào cuộc sống thực tiễn - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. <i>Thái độ</i> - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.			
26.	Thực tập 1	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý,... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.	0+2	III	Đánh giá qua báo cáo thực tập
27.	Tâm lý học giao tiếp	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm lý học giao tiếp. Đồng thời, học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, đánh giá các mối quan hệ giao tiếp một cách hợp lý; sử dụng tối ưu các phương tiện giao tiếp, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp cơ bản và giao tiếp tốt trong môi trường đa văn hóa.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

28.	Tâm bệnh học	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
29.	Thực hành tâm bệnh học	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, các biểu hiện, nguyên nhân, và cơ chế rối của các loại tâm bệnh. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán, cách phòng ngừa các rối loạn tâm lý.	0+1	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
30.	Tâm lý học lâm sàng	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề chung của tâm lý học lâm sàng; Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ lâm sàng; Mối quan hệ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
31.	Thực hành tâm lý học lâm sàng	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Chức năng, phạm vi hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý học lâm sàng; Các tiếp cận lâm sàng; Các phương pháp và công cụ lâm sàng; Tiến trình thực hiện một ca lâm sàng.	0+2	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...			
32.	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu tâm lý học	- Học phần Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu Tâm lý học củng cố cho người học những kiến thức cơ bản của toán thống kê để vận dụng vào mô tả các dữ kiện định tính, định lượng, suy diễn, đối chiếu các kết quả thu được trong một cuộc nghiên cứu thuộc khoa học tâm lý. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng phân tích, xử lý, giải thích, trình bày kết quả thống kê theo yêu cầu nghiên cứu đảm bảo tính chính xác, trung thực.	0+2	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
33.	Tâm lý học gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Những vấn đề lý luận chung về gia đình; Bầu không khí tâm lý trong gia đình; Những ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý gia đình đối với sự phát triển của con cái; Nội dung tâm lý của nếp sống, truyền thống, thói quen trong gia đình và sự hình thành nhân cách con cái. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thiết kế, tổ chức các hoạt động xã hội liên quan đến những ứng dụng của tâm lý học gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

34.	Tâm lý học truyền thông giao tiếp	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về truyền thông giao tiếp, các nguyên tắc, phong cách giao tiếp, các kỹ năng giao tiếp và đặc điểm giao tiếp trong môi trường đa văn hóa . - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp: kỹ năng làm quen, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng giao tiếp qua điện thoại, kỹ năng giao tiếp bằng thư tín, kỹ năng kiềm chế cảm xúc, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng giải quyết xung đột.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
35.	Tìm hiểu thực tế cơ sở	Giúp sinh viên tìm hiểu về môi trường nghề nghiệp, các cơ sở đào tạo, xu hướng phát triển ngành nghề đang theo học.	0+3	IV	Báo cáo
36.	Thực hành tham vấn tâm lý tại cơ sở	Học phần nhằm giúp người học vận dụng những kiến thức và kỹ năng tham vấn vào thực tiễn hoạt động nghề nghiệp, có thêm kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn thông qua việc quan sát hoạt động tham vấn tại cơ sở và thực hiện các trường hợp tham vấn thực tế. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+3	IV	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
37.	Tâm lý học lao động hướng nghiệp	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học nhận thức; lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tâm lý học lao động, hướng nghiệp.	2+0	IV	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Hiểu được ý nghĩa thực tiễn của Tâm lý học lao động, hướng nghiệp đối với đời sống con người và đời sống xã hội. - Phân tích được các cơ chế tâm lý xã hội nảy sinh trong các nhóm lao động. - Hệ thống những kiến thức cơ bản, hiện đại về công tác hướng nghiệp, những chỉ dẫn cần thiết trong việc lựa chọn nghề nghiệp, giới thiệu khái quát các lĩnh vực ngành nghề trong xã hội. Kỹ năng - Vận dụng những kiến thức của tâm lý học lao động vào việc định hướng nghề nghiệp, xây dựng được môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động và vận dụng những yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế và chế tạo máy móc. - Biết vận dụng kiến thức đã học vào công tác tư vấn nghề và hướng dẫn kỹ thuật thực hành một số nghề dành cho những người không có điều kiện học qua trường lớp nhưng muốn tự tạo cho mình một công việc tùy theo sở thích, điều kiện sống cũng như khả năng tài chính của mình. - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân trước tập thể. Thái độ - Hình thành được thái độ quan tâm và tôn trọng người khác trong tập thể lao động. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận những vấn đề của khoa học lao động, hướng nghiệp.			
--	--	---	--	--	--

38.	Lý thuyết về kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức nền tảng, cơ bản về Kỹ năng Tham vấn tâm lý bao gồm: <i>Lý luận chung về kỹ năng tham vấn tâm lý; các kỹ năng tham vấn tâm lý.</i> Hình thành ở người học năng lực sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
39.	Thực hành kỹ năng tham vấn tâm lý	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng cơ bản trong tham vấn tâm lý cho người học dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế xoay quanh 10 kỹ năng tham vấn cơ bản như sau: <i>Lắng nghe, đặt câu hỏi, thấu cảm, phản hồi, diễn giải, xử lý sự im lặng, thông đạt, cung cấp thông tin, bộc lộ bản thân, đương đầu.</i> Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện- sáng tạo, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
40.	Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập là môn học định hướng cho sinh viên hiểu được về các khó khăn trong học tập và bước đầu lượng giá, can thiệp cho trẻ. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

41.	Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập	- Học phần Thực hành lượng giá và can thiệp cho học sinh gặp khó khăn trong học tập củng cố các kiến thức lý thuyết về khó khăn học tập. - Hướng dẫn lập hồ sơ lượng giá và thiết kế bài tập can thiệp cho trẻ có khó khăn trong học tập. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
42.	Can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên: khái niệm, mục đích, đặc điểm của can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các rối loạn tâm lý ở trẻ em; các rối loạn tâm lý ở thanh thiếu niên; đánh giá và thăm khám tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các trường phái trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; các hình thức và kỹ thuật trị liệu tâm lý phổ biến khác; các trung gian hay phương tiện trị liệu. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	2+0	V	
43.	Thực hành can thiệp và trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên; áp dụng kiến thức đã học vào các cases tham vấn giả định. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về can thiệp- trị liệu tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	0+2	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		- Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...			
44.	Tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
45.	Thực hành tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên	- Học phần nhằm củng cố cho sinh viên những kiến thức tổng quan về tâm bệnh học, cách chẩn đoán và can thiệp đối với một số triệu chứng rối loạn chính, nguyên nhân dẫn đến các rối loạn ở trẻ em và thanh thiếu niên. - Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các rối nhiễu tâm lý, kỹ năng chẩn đoán sớm những dấu hiệu bệnh lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị các bệnh lý ở trẻ em và thanh thiếu niên.	0+1	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
46.	Tâm lý học văn hóa	Kiến thức - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của TLH Văn hóa và mô tả được các phương pháp nghiên cứu trong TLH Văn hóa. - Phân tích được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thế hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại.	2+0	V	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Phân tích yếu tố văn hoá (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Đánh giá nội dung, cách dạy và học của giảng viên, sinh viên đối với môn Tâm lý học Văn hoá, từ đó đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học theo tinh thần tiếp cận văn hóa. Kỹ năng - Vận dụng kiến thức Tâm lý học Văn hóa vào giải quyết các nhiệm vụ học tập, giải các bài tập có liên quan đến các lĩnh vực văn hóa và giải thích được các hiện tượng tâm lý trong đời sống thực tiễn. - Vận dụng kiến thức tâm lý học văn hóa vào việc giải thích các vấn đề về đời sống văn hóa của con người. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề. - Hình thành thái độ khoa học trong quá trình nghiên cứu và đánh giá các giá trị của các nền văn hoá khác nhau trên thế giới, tôn trọng các cá nhân thuộc về các nền văn hoá đó, tôn trọng giá trị và bản sắc văn hoá của mỗi dân tộc trong xu thế giao lưu, tiếp biến văn hoá.			
--	--	---	--	--	--

47.	Thực hành tâm lý học văn hóa	- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng phân tích, đánh giá được sự hình thành và phát triển của tâm lý học văn hóa, các hiện tượng, quá trình, quy luật tâm lý trong tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa, lối sống của các thế hệ khác nhau trong các giai đoạn phát triển của thời đại, các yếu tố văn hoá (khoa học, nghệ thuật) trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý con người nói riêng và các cộng đồng nói chung. - Kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. - Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	2+0	V	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
48.	Thực tập 2	Học phần giúp cho sinh viên có được sự trải nghiệm thực tế về các hoạt động có liên quan đến nghề nghiệp trong tương lai: nghiên cứu, tham vấn tâm lý,... Từ đó, sinh viên có sự hiểu biết đầy đủ về nghề nghiệp của chuyên ngành Tâm lý học để có thái độ tích cực và hướng tới nghề nghiệp phù hợp, góp phần hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp.	0+3	V	- Báo cáo kết thúc thực tập; - Bài thu hoạch
49.	Tham vấn học đường	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức về Tham vấn học đường bao gồm: Lý luận chung về tham vấn, tham vấn học đường; Một số rối nhiễu tâm lý thường gặp ở lứa tuổi học sinh sinh viên; Các kỹ năng tham vấn học đường; Phối hợp các lực lượng giáo dục trong tham vấn học đường Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.			
50.	Thực hành tham vấn học đường	Củng cố các kiến thức lý thuyết về tham vấn học đường. Hướng dẫn cách thức tham vấn tâm lý cho những trường hợp giả định. Rèn luyện ở người học các kỹ năng cơ bản trong tham vấn học đường và các kỹ năng lồng ghép như tư duy phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và giao tiếp. Học phần xây dựng ở người học thái độ học tập cầu thị, trách nhiệm.	0+2	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
51.	Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về một số lý thuyết tâm lý học nền tảng; một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình. - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận

52.	Thực hành tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình	- Học phần củng cố cho sinh viên kiến thức về một số phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn cá nhân; các giai đoạn của quá trình tham vấn tâm lý cá nhân; các trường phái chính trong tham vấn tâm lý gia đình; tham vấn tâm lý với gia đình Việt Nam- một số trường hợp điển hình. - Học phần rèn luyện cho người học khả năng tìm hiểu, phân tích, giải quyết và tổ chức hợp lý các vấn đề về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình. - Người học cũng được rèn luyện các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy biện luận...	0+1	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
53.	Tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật nền tảng, cơ bản về “Tham vấn tâm lý cho trẻ em và thanh thiếu niên” bao gồm: <i>Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên.</i> Hình thành ở người học năng lực xác lập quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên một cách hợp lý; khả năng sử dụng phù hợp, linh hoạt các kỹ năng, kỹ thuật tham vấn trong việc nhận diện và giải quyết nan đề cho trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lòng ghép như tư duy phân tích, tư duy phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Hình thành ở người học thái độ học tập tôn trọng lẫn nhau và tính trách nhiệm, cầu thị trong hoạt động học tập và nghề nghiệp sau này.	2+0	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Tự luận; tiểu luận

54.	Tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
55.	Thực hành tham vấn hôn nhân gia đình	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Khái quát chung về tham vấn hôn nhân gia đình; Tham vấn hôn nhân; Tham vấn gia đình. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng tham vấn hôn nhân gia đình; kỹ năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	0+2	VI	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
56.	Tâm lý học giới tính	Kiến thức - Xác định được bản chất, đối tượng, nhiệm vụ, vai trò của tâm lý học giới tính. - Phân biệt được giới và giới tính, đồng thời giải thích được những vấn đề của giới tính, sự hình thành và phát triển giới tính. - Phân tích được một số vấn đề điển hình của đời sống giới tính như đời sống tính dục, hiện tượng kinh nguyệt dưới góc độ tâm sinh lý, tình dục, tình yêu và tình yêu chân chính, hôn nhân, xây dựng gia đình hạnh phúc, sức khỏe sinh sản. Kỹ năng	2+0	VI	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		- Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và một số bài tập thực hành. - Vận dụng kiến thức tâm lý học giới tính vào việc giải thích các vấn đề về đời sống giới tính của con người. - Tổ chức hoạt động học tập và các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp sau này. Thái độ - Hình thành thái độ đúng đắn đối với việc học tập, có ý thức rèn luyện và bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho bản thân đáp ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Hình thành hứng thú học tập và tăng thêm lòng yêu nghề.			
57.	Thực tập 3	Thực tập 3 trước khi tốt nghiệp là môn học giúp sinh viên tổng hợp, vận dụng các kiến thức chuyên ngành, các kỹ năng đã học trong xử lý các công việc thực tế và quan hệ xã hội; nắm được quy trình vận hành, xử lý các công tác chuyên môn, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị theo nội dung đề tài đăng ký. Sau khi thực tập, sinh viên sẽ viết báo cáo theo đề tài đã đăng ký với giảng viên.	0+4	VI	- Báo cáo thực tập; - Bài thu hoạch;
58.	Liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

		làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
59.	Thực hành liệu pháp trị liệu tâm lý	- Học phần củng cố cho người học các kiến thức bao gồm: Liệu pháp phân tâm học; Liệu pháp tâm lý cá nhân; Liệu pháp hành vi; Liệu pháp nhận thức; Liệu pháp nhận thức – hành vi; Liệu pháp hiện sinh/nhân văn; Liệu pháp hệ thống gia đình; Liệu pháp nhóm; Liệu pháp tổng hợp/chiết trung. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Kỹ năng nhận diện triệu chứng, phân biệt các triệu chứng ở các hội chứng khác nhau; kỹ năng đánh giá các rối loạn; kỹ năng can thiệp theo các tiếp cận trị liệu đa dạng trên thế giới; kỹ năng viết báo cáo lâm sàng; kỹ thiết lập mối quan hệ giữa nhà tâm lý với thân chủ...	0+1	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành
60.	Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giá trị sống và kỹ năng sống. Từ đó, hướng dẫn cách thiết kế và tiến hành hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
61.	Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống	- Học phần Thực hành Giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống củng cố các kiến thức lý thuyết về giá trị sống và kỹ năng sống - Hướng dẫn cách thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục GTS và KNS cho HS phổ thông.	0+2	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

		- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
62.	Tâm lý học ứng xử	Học phần giúp SV nắm vững những vấn đề chung về tâm lý học ứng xử; phân tích đánh giá được những hành vi ứng xử phù hợp/chưa phù hợp trong các quan hệ xã hội; Vận dụng kỹ năng ứng xử trong quan hệ bạn bè, thầy trò, gia đình và nghề nghiệp sau này.	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
63.	Đạo đức nghề nghiệp	Học phần trang bị cho người học các kiến thức bao gồm: tổng quan về đạo đức, đạo đức nghề nghiệp và những yêu cầu chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực tâm lý học	2+0	VII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
64.	Thực hành tham vấn tâm lý trẻ em và thanh thiếu niên	Học phần củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa trên 3 chương như sau: Những vấn đề chung về tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; quy trình tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên; một số kỹ năng, kỹ thuật sử dụng trong tham vấn trẻ em và thanh thiếu niên. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lòng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	0+2	VII	-KT giữa kì: Thực hành -Thi KTHP: Thực hành

65.	Thực tập tốt nghiệp	Học phần này thực hiện tại cơ sở, sinh viên sẽ được hướng dẫn và được thực tập một số công việc cụ thể về Tham vấn tâm lý và Quản trị nhân sự; về Tham vấn và trị liệu tâm lý (ứng dụng các kỹ năng tham vấn tâm lý để tham vấn cho TC, bệnh nhân; sử dụng các liệu pháp, kỹ thuật tâm lý để trị liệu cho TC hay bệnh nhân). Ngoài ra, sinh viên còn được học về cách giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh trong doanh nghiệp đó cũng như việc chấp hành nội quy của doanh nghiệp, để sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể hòa nhập và thích nghi ngay với môi trường công ty, doanh nghiệp...	0+5	VIII	Báo cáo TN
66.	Báo cáo tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	0+5	VIII	HD chấm Báo cáo TN
67.	Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt	Học phần “Tham vấn cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt” củng cố, đào sâu kiến thức và rèn luyện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản trong tham vấn trẻ có hoàn cảnh đặc biệt dựa trên hệ thống bài tập, tình huống được thiết kế dựa vào 5 chương như sau: Những vấn đề chung về trẻ có hoàn cảnh đặc biệt; trẻ bị lạm dụng; trẻ bị xâm hại tình dục; trẻ làm trái pháp luật; trẻ bị nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng lòng ghép như lắng nghe, tư duy phản biện- sáng tạo, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Rèn luyện ở người học thái độ tôn trọng thân chủ, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và ý thức học tập, bồi dưỡng bản thân trở thành nhà tham vấn trong tương lai.	3+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận

68.	Tâm lý học lệch chuẩn	- Phân tích được những kiến thức cơ bản về phương pháp tiếp cận lĩnh vực Tâm lý học hành vi lệch chuẩn nói chung và các phương pháp giúp nhận dạng cũng như các định hướng ban đầu trong việc điều chỉnh hành vi lệch chuẩn. - Nắm được cách rèn luyện, củng cố các kỹ năng ban đầu trong việc nhận dạng các hành vi lệch chuẩn - Bước đầu hình thành kỹ năng định hướng và điều chỉnh cho các hành vi lệch chuẩn trong cộng đồng và các cá nhân. - Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng như: giải quyết vấn đề; làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2+0	VIII	-KT giữa kì: Bài KT -Thi KTHP: Tự luận
-----	-----------------------	--	-----	------	--

Bình Dương, ngày 15 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quốc Cường